

Bản án số: 06/2022/DS - PT

Ngày 17/3/2022

V/v: Bồi thường thiệt hại ngoài HĐ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Các thẩm phán: Bà Trần Thanh Hải.

Ông Vũ Văn Túc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Minh, kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17/3/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, đã xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLPT- DS ngày 23/12/2021 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do có kháng cáo của nguyên đơn đối với bản án dân sự sơ thẩm số 21 ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐ - PT ngày 10/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn A - Luật sư Công ty Luật TNHH Song Anh và cộng sự, thuộc đoàn luật sư Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G)

Địa chỉ trụ sở: Số 36 Hoàng CM, Ô CD, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Nguyễn Quốc H - Đại diện Ban quản lý dự án Sân Golf Hòa Bình (G).

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Duy Đ - Phó Ban quản lý dự án Sân Golf Hòa Bình (G).

Địa chỉ: Sân Golf Hòa Bình (G), phố M, phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Bà Lê Thị Hải Th - Luật sư Văn phòng Luật sư Hải Thiên, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962
2. Anh Nguyễn Tiến H1, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ tại: Tổ dân phố Trung, phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/11/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Năm 2015 công ty cổ phần xuất nhập khẩu Hà Nội (G) là chủ đầu tư dự án sân Golf Hòa Bình – G (Gọi tắt là dự án sân Golf) xây dựng trên địa bàn phường Trung M, thành phố Hòa Bình. Quá trình thi công, dự án sân Golf đã đắp đập, ngăn nước dẫn đến ngập úng gây thiệt hại về tài sản và tổn thất về tinh thần, thiệt hại về kinh tế do không canh tác được trên thửa đất số 34, 35 tờ bản đồ 08 mang tên ông Nguyễn Văn Th.(Địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố M, phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình). Tổng số tiền thiệt hại là 200 triệu đồng; Yêu cầu sân Golf phải tháo đập nước để trả lại nguyên trạng ao thả cá cho gia đình ông.

Cụ thể các tài sản thiệt hại: Gồm: 5.000 con cá Sộp 25.000.000đ; Thức ăn nuôi cá 8.000.000đ; 100 cây soài giống (giá 30.000đ/cây) 3.000.000đ; 100 cây nhãn giống (28.000đ/cây) 2.800.000đ; Phân bón cây 6.000.000đ; 02 cây cọ 2.200.000. Thiệt hại cây keo khoảng 20.000.000đ; 01 cây sung 3.000.000đ; 10 khóm măng tre 14.000.000đ; Cây hoa màu các loại (cây lá lốt, ngải cứu, cây bắp cá) 20.000.000đ; Cây thuốc nam (cây cam thảo, cà gai leo, xạ đen) 4.000.000đ; Tổn thất về tinh thần và thiệt hại về kinh tế do không canh tác được là 92.000.000đ; Ngoài ra yêu cầu chủ dự án sân Golf phải tháo đập nước để trả lại nguyên trạng ao thả cá cho gia đình ông.

Phía bị đơn: Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) là chủ đầu tư dự án sân Golf Hòa Bình không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho rằng, khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án sân Golf Hòa Bình, công ty đã thực hiện đúng theo giấy phép đầu tư. Thời điểm xây dựng các hạng mục: Đập, cầu từ cổng sân Golf sang nhà câu lạc bộ thì khu ao, vườn của gia đình ông Th cạn nước, không có nuôi thả cá. Trên khu vực ao, vườn chỉ có một số khóm tre, ít cây keo còn nhỏ và một số cây ăn quả như ổi, hồng bì, cọ, sung; không có là lốt, ngải cứu, bắp cá, các cây thuốc nam như cam thảo, cây xạ đen, cà gai leo như yêu cầu của gia đình ông Th đã nêu.

Kết quả thẩm định tại chỗ ngày 22/6/2021 và định giá tài sản ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tiến hành thì trên diện tích ao của gia đình ông Th có các cây cối và giá trị của các tài sản đó như sau:

84 cây tre đường kính 10cm x 23.000đ/cây = 1.932.000đ.

30 cây tre đường kính 0,5cm x 15.000đ/cây = 450.000đ.

02 cây keo đường kính 42cm x 50.000đ/ cây = 100.000đ.

12 cây keo, đường kính 10cm x 172.000đ/cây = 2.0640.000đ.

03 cây ổi đường kính 0,8/m² tán x 60.000đ = 480.000đ.

02 cây hồng bì, đường kính 0,8/m² tán x 120.000đ = 960.000đ.

02 cây cọ, đường kính 35cm x 100.000đ/ cây = 200.000đ.

01 cây sung đường kính 35/m² tán x 45.000đ = 1.575.000đ.

Tổng cộng 7.761.000đ.

Tại bản án số 21/2021/DS – ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã quyết định: Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 157, 158; khoản 1 Điều 173; của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 163; 164; 170; 584; 585; 588; 589 và 605 của Bộ luật dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về “ Bồi thường thiệt hại tài sản” của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th đối với Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G);

Tuyên xử, buộc với Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) – Chủ đầu tư dự án sân Golf – Hòa Bình phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Th số tiền 7.761.000đ. Xác nhận sự tự nguyện hỗ trợ của bị đơn cho nguyên đơn số tiền là 20.000.000đ. Tổng số tiền mà bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 27.761.000đ; người đại diện nhận tiền là ông Nguyễn Văn Th.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng.

Ngày 18/11/2021 ông Nguyễn Văn Th kháng cáo toàn bộ bản án. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Th giữ nguyên toàn bộ nội dung kháng cáo.

Luật sư Tuấn Anh trình bày: Thiệt hại của gia đình ông Th là thực tế, bản án sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ, chưa đảm bảo quyền lợi cho gia đình ông Th. Chủ đầu tư dự án sân Golf không có giải pháp bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho gia đình ông Th. Yêu cầu cấp phúc thẩm buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại 100% là 200.000.000đ cho gia đình ông Th. Buộc sân Golf phải có biện pháp đắp bờ bao hoặc xây tường bao ngăn không ngập úng diện tích ao của gia đình ông Th.

Luật sư Lê Thị Hải Thiên trình bày: Kháng cáo của ông Th không có căn cứ.

Các thiệt hại thực tế đã được thẩm định, định giá. Công ty sẵn sàng bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Th theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm, gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Ông Th kháng cáo nhưng không có căn cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ông Th phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

1. Về tố tụng

Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn là Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G); Địa chỉ trụ sở: Số 36 Hoàng CM, Ô CD, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Sân Golf Hòa Bình (G), phố M, phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Tài sản nguyên đơn cho rằng bị thiệt hại tại phường Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 39 của BLTTDS 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Ngày 18/11/2021 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử sơ thẩm; Ngày 18/11/2021 nguyên đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, được chấp nhận.

2. Nội dung:

Nguyên đơn, ông Nguyễn Văn Th và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn gồm vợ và con ông Th là bà Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Văn Hoàng đề nghị Tòa án buộc bị đơn là công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) là chủ đầu tư dự án sân Golf Hòa Bình – G tại phường Trung M, thành phố Hòa Bình phải bồi thường cho gia đình ông thiệt hại do chủ đầu tư sân Golf đắp đập, ngăn nước dẫn đến ngập úng: (1) Thiệt hại về cá, cây giống và hoa màu 108.000.000đ; (2) tổn thất về tinh thần, thiệt hại về kinh tế do không canh tác được là 92.000.000đ. Tổng cộng là 200 triệu đồng; (3) Yêu cầu sân Golf phải tháo đập nước để trả lại nguyên trạng ao thả cá cho gia đình ông.

Cụ thể các tài sản thiệt hại: Gồm: 5.000 con cá Sộp 25.000.000đ; Thức ăn nuôi cá 8.000.000đ; 100 cây soài giống (giá 30.000đ/cây) 3.000.000đ; 100 cây nhãn giống (28.000đ/cây) 2.800.000đ; Phân bón cây 6.000.000đ; 02 cây cọ 2.200.000. Thiệt hại cây keo khoảng 20.000.000đ; 01 cây sung 3.000.000đ; 10 khóm măng tre 14.000.000đ; Cây hoa màu các loại (cây lá lốt, ngải cứu, cây bắp cá) 20.000.000đ; Cây thuốc nam (cây cam thảo, cà gai leo, xạ đen) 4.000.000đ;

Phía bị đơn, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội không đồng ý

với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho rằng tại thời điểm thực hiện xây dựng các hạng mục: Đập, cầu từ cổng sân sang nhà Câu lạc bộ thì khu vườn và ao cá của gia đình ông Th cạn nước, không có nuôi cá; trên khu vực ao, vườn chỉ có một số khóm tre, ít cây keo nhỏ và một số cây ăn quả.

Xét, về đề nghị bồi thường về cá và các loại cây trồng: Ngoài lời khai của nguyên đơn thì nguyên đơn không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Lời khai của ông Th còn bất nhất, lúc thì khai tháng 3/2016 ông thả cá ở sông Đà, tháng 6/2016 sả lũ, sông Đà ngập nước, chuyển cá vào ao thả, tháng 6/2017 sân Golf đắp đập, ngập hoàn toàn gây thiệt hại; Lúc thì khai tháng 4/2018 ngập tràn ao; Ông Th khai ông Nguyễn Văn Cứu và ông Nguyễn Văn Thực biết việc này. Kết quả xác minh ông Cứu và ông Thực khai không biết gì về việc ông Th thả 5000 con cá Sộp vào ao.

Về nguồn gốc cá và các cây giống ông mua của những người bán hàng rong nên không có hóa đơn, chứng từ. Phía bị đơn khẳng định không có các loại tài sản như lời khai của nguyên đơn, đồng thời cung cấp các ảnh chụp ao của gia đình ông Th khi công ty thực hiện các hạng mục xây đập, cầu sang nhà Câu lạc bộ, thời điểm đó khu vườn, ao của gia đình ông Th cạn nước. Như vậy, yêu cầu bồi thường về cá của nguyên đơn là không có cơ sở.

Về cây giống và các loại cây trồng theo yêu cầu của nguyên đơn như: Nhãn, xoài, keo, các loại cây dược liệu...ông Th cũng không cung cấp được chứng cứ về nguồn gốc, số lượng cụ thể; hình ảnh hoặc địa chỉ người bán cây.

Theo biên bản thẩm định tại chỗ ngày 22/6/2021 thì trên khu vườn, ao của hộ ông Th chỉ có một số loại cây: Tre, keo, ổi, hồng bì, cọ, sung. Tổng trị giá là 7.761.000đ. Ngoài ra cũng trên diện tích đất này, ngày 21/4/2017 gia đình ông Th đã nhận bồi thường thiệt hại từ dự án sân Golf đối với các tài sản, cây cối 280.000.000đ.

Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và thiệt hại 2, 3 năm không canh tác được: Nguyên đơn không xuất trình được căn cứ chứng minh cho các yêu cầu này, không nêu được cụ thể thiệt hại do không canh tác được mỗi năm trên diện tích đất này là bao nhiêu nên không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên phí công ty đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình ông Th 20.000.000đ; cấp sơ thẩm đã nghi nhận sự tự nguyện này là phù hợp.

Về yêu cầu công ty G phải tháo đập nước, trả lại nguyên trạng ban đầu cho gia đình ông: Xét, toàn bộ diện tích ao nằm trong hai thửa đất 34, 35 mang tên ông Nguyễn Văn Th, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng ngày 27/9/2000. Hai thửa đất này có tranh chấp về thừa kế. Đã được tòa án nhân dân thành phố Hòa bình xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh hòa Bình xét xử phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật (Bản án phúc thẩm số 09 ngày 19/3/2021). Toàn bộ diện tích đất của hai thửa đất này giao cho ông Nguyễn Thanh Dự là anh trai ông Th quản

lý, sau khi chia thừa kế xong sẽ giao đất lại cho công ty G, kỷ phần thừa kế của ông Th được chia bằng tiền. Do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông Th.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào các tình tiết khách quan của vụ án, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc công ty G phải bồi thường cho gia đình ông Th 7.761.000đ là có căn cứ. Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 20.000.000đ.

Ông Th kháng cáo nhưng không có căn cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Th kháng cáo không được chấp nhận, do đó phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; điểm a khoản 5 Điều 314; khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 21/2021/DS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình về việc Kiện bồi thường thiệt hại tài sản ngoài hợp đồng”, cụ thể:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 157; 158; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ các Điều 163; 164; 170; 584; 585; 588; 589 và 605 của Bộ luật Dân sự.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về “Bồi thường thiệt hại tài sản” của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th đối với bị đơn là Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G).

Tuyên xử: buộc Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) – Chủ đầu tư dự án Sân Golf – Hòa Bình phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Th số tiền 7.761.000đ. Xác nhận sự tự nguyện hỗ trợ của bị đơn cho nguyên đơn số tiền là 20.000.000đ. Tổng số tiền mà bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là: 27.761.000đ (Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng); người đại diện nhận tiền là ông Nguyễn Văn Th.

2. Về án phí:

Bị đơn, Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) phải chịu 388.050đ (Ba trăm tám tám nghìn không trăm năm mươi đồng), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chi phí tố tụng (Xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản), nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th đã tạm ứng chi phí là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Nay bị đơn Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (G) phải có nghĩa vụ hoàn trả lại toàn bộ chi phí trên cho nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Th.

- Ông Nguyễn Văn Th phải chịu phần án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận là 9.611.950đ (Chín triệu sáu trăm mười một nghìn chín trăm năm mươi đồng). Được trừ đi số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0001896, ngày 17/4/2019 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình. Nay còn phải nộp tiếp là 4.611.950đ (Bốn triệu sáu trăm mười một nghìn chín trăm năm mươi đồng).

- Án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm. Được đối trừ vào 300.000đ dự phí kháng cáo theo biên lai thu số 0001153 ngày 19/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thanh toán không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (17/3/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- TAND thành phố Hòa Bình;
- Chi cục THADS thành phố Hòa Bình;
- Các Đương Sự;
- Lưu

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bạch Thị Hồng Hoa